



ISO 9001:2008

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐIỆN LỰC
DẦU KHÍ VIỆT NAM**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

Hà Nội, tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

Năm báo cáo: 2018

THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam
- Tên Tiếng Anh: PetroVietnam Power Engineering Consulting Joint Stock Company
- Tên viết tắt: PV POWER ENGINEERING., JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102403985
- Vốn điều lệ đăng ký: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: S3, Tầng 17 Toà nhà 319, số 63 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Địa chỉ giao dịch: Phòng 1201 Tòa nhà CharmVit số 117 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.35772222
- Số fax: 04.35572222
- Website: <http://www.pvpe.vn>
- Mã cổ phiếu: PPE

2. Quá trình hình thành và phát triển và tình hình hiện nay của Công ty

a. Quá trình hình thành

Trước những yêu cầu của thực tế khách quan, với mong muốn có một đơn vị trong Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN) thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, thẩm định thiết kế, tư vấn lập hồ sơ mời thầu xây lắp, tư vấn vận hành, thiết kế kết cấu công trình... PVN và PV Power đã xác định cần có một đơn vị chuyên nghiệp của ngành Dầu khí đảm nhận nhiệm vụ này.

Ngày 16/7/2007, Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) đã họp và thông qua Đề cương thành lập mới các Công ty cổ phần trong đó phương án thành lập Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam (PVPower Engineering). Ngày 31/10/2007, PVPower Engineering được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103020312, đánh dấu sự ra đời của Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam. Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam được thành lập với số vốn điều lệ là: 20.000.000.000 đồng với sự tham gia góp vốn của các cổ đông sáng lập gồm:

1. Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam
2. Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 2

3. Công ty Đầu tư và Quản lý nguồn điện Việt Nam

b. Quá trình phát triển

Trải qua quá trình 11 năm xây dựng và phát triển, Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam không ngừng nỗ lực, luôn cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, nhờ đó đã được Bộ Công thương, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam tặng thưởng nhiều bằng khen cho tập thể và các cá nhân trong Công ty. Đến nay, sau hơn 04 năm chuyển đổi vốn chủ sở hữu từ Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam sang Tập đoàn Hoàng Phúc, PVPE đã đạt được những bước phát triển vững chắc.

c. Tình hình hiện nay của Công ty

Ngày 07/11/2014, cổ đông PV Power thoái vốn hoàn toàn khỏi Công ty và Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Hoàng Phúc (Công ty Hoàng Phúc) đã giao dịch thành công nắm giữ phần lớn số cổ phần của PVPower Engineering. Cùng với khả năng đáp ứng của Công ty và sự cam kết Công ty Hoàng Phúc sẽ ký kết, giao các Hợp đồng kinh tế cho Công ty, cũng như trong kế hoạch Tái cấu trúc Công ty, Công ty sẽ đê đầu tư nguồn lực thực hiện các dự án của Công ty Hoàng Phúc.

Về cơ cấu tổ chức của Công ty hiện có: 01 Ban giám đốc, 02 Phòng (02 Phòng chức năng); 02 Trung tâm trực thuộc Công ty với tổng số 09 CBCNV chủ chốt bao gồm: 02 Thạc sỹ (01 Thạc sỹ kinh tế và 01 Thạc sỹ Quản trị kinh doanh), 02 Kỹ sư, Cử nhân các chuyên ngành (05 Cử nhân kinh tế), tuổi đời bình quân là 38 và tuổi nghề bình quân là 15 năm. Nguồn nhân sự đa dạng như: Kỹ sư Xây dựng, Kỹ sư kinh tế năng lượng, Cử nhân kinh tế các ngành đa số là người đã làm việc tại Công ty từ những ngày đầu thành lập hoặc từ các Công ty tư vấn khác chuyển về. Ngoài ra Công ty còn có đội ngũ chuyên gia trong và ngoài nước luôn đồng hành và hỗ trợ đắc lực cùng Công ty thực hiện các dự án liên quan.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh

Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam hoạt động theo Giấy phép kinh doanh số 0103020312 do Sở KHĐT Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2007, đăng ký thay đổi lần 8 số 0102403985 ngày 22/05/2017 với các ngành nghề kinh doanh chính sau:

1. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

Chi tiết:

- *Lập hồ sơ dự thầu, tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp, hồ sơ dự thầu thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thuỷ điện, nhiệt điện, giao thông và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị*
- *Tư vấn lập hồ sơ mời thầu xây lắp, hồ sơ mời thầu thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thuỷ điện, nhiệt điện, giao thông và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị;*
- *Tư vấn vận hành, bảo dưỡng và nâng cấp các nhà máy điện;*
- *Khảo sát trắc địa công trình;*
- *Khảo sát địa chất công trình;*
- *Khảo sát, thiết kế công trình thuỷ lợi, hạ tầng, nông thôn: cấp thoát nước, môi trường;*
- *Thiết kế kiến trúc, thiết kế quy hoạch, nội thất công trình hạ tầng kỹ thuật;*
- *Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng công nghiệp;*

- Thiết kế công trình thuỷ lợi, thuỷ điện;
 - Thiết kế xây dựng các công trình ngầm và khai thác mỏ;
 - Thiết kế xây dựng công trình điện;
 - Thiết kế lắp đặt thiết bị điều khiển tự động công trình thuỷ điện;
 - Thiết kế công trình trên sông;
 - Thiết kế cơ khí công trình thuỷ lợi, thuỷ điện;
 - Thiết kế công trình cầu, đường bộ;
 - Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật;
 - Thiết kế kết cấu công trình: dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật;
 - Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 500KW
 - Quản lý, lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, thuỷ điện, nhiệt điện, điện gió, điện địa nhiệt, điện sóng, điện mặt trời và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị (chỉ thiết kế trong phạm vi các thiết kế đã Đăng ký kinh doanh)
 - Giám sát thi công xây dựng công trình điện dân dụng, điện công nghiệp, lĩnh vực lắp đặt thiết bị công trình, xây dựng và hoàn thiện
 - Giám sát thi công xây dựng công trình thuỷ điện, lĩnh vực lắp đặt thiết bị công nghệ điện
 - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, lĩnh vực lắp đặt thiết bị điện;
 - Giám sát thi công xây dựng công trình cầu đường bộ, lĩnh vực xây dựng và hoàn thiện;
 - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, lĩnh vực: xây dựng và hoàn thiện;
 - Giám sát thi công xây dựng công trình thuỷ lợi, thuỷ điện: lĩnh vực lắp đặt thiết bị, thiết bị công nghệ cơ khí công trình;
 - Giám sát thi công xây dựng công trình thuỷ lợi, thuỷ điện: lĩnh vực xây dựng và hoàn thiện;
 - Thẩm định thiết kế và tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, thuỷ lợi, thuỷ điện, nhiệt điện, điện gió, điện địa nhiệt, điện thấp sáng, điện dung năng lượng mặt trời, giao thông và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị (chỉ thiết kế trong phạm vi các thiết kế đã đăng ký kinh doanh)
 - Kiểm định công trình xây dựng
 - Xác định hiện trạng và đánh giá nguyên nhân sự cố công trình xây dựng;
 - Thí nghiệm cơ lý đất đá, cát, cuội, sỏi, nước ngầm.
 - Dịch vụ kỹ thuật: Bảo dưỡng, bảo trì, đại tu các nhà máy điện bao gồm phần thiết bị nhà máy chính và các phần khác có liên quan.
2. Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu
Chi tiết: Tư vấn đầu tư; Tư vấn các dự án cơ chế phát triển sạch (CDM).
3. Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.
 4. Xây dựng nhà các loại.
 5. Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.
 6. Xây dựng công trình công ích.
 7. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
 8. Phá dỡ.
 9. Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò, nổ mìn và các hoạt động tương tự).
 10. Lắp đặt hệ thống điện.

11. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.
12. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác .
13. Hoàn thiện công trình xây dựng .
14. Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.
15. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng trong các nhà máy nhiệt điện, thủy điện và phong điện
16. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
17. Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.
Chi tiết:
Thí nghiệm hiệu chỉnh đưa vào vận hành, thí nghiệm hiệu chỉnh định kỳ, duy tu bảo dưỡng định kỳ và xử lý sự cố bất thường các nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp.
18. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu
Chi tiết: Dịch vụ chuyên giao công nghệ, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, điều tra tác động môi trường.
19. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.

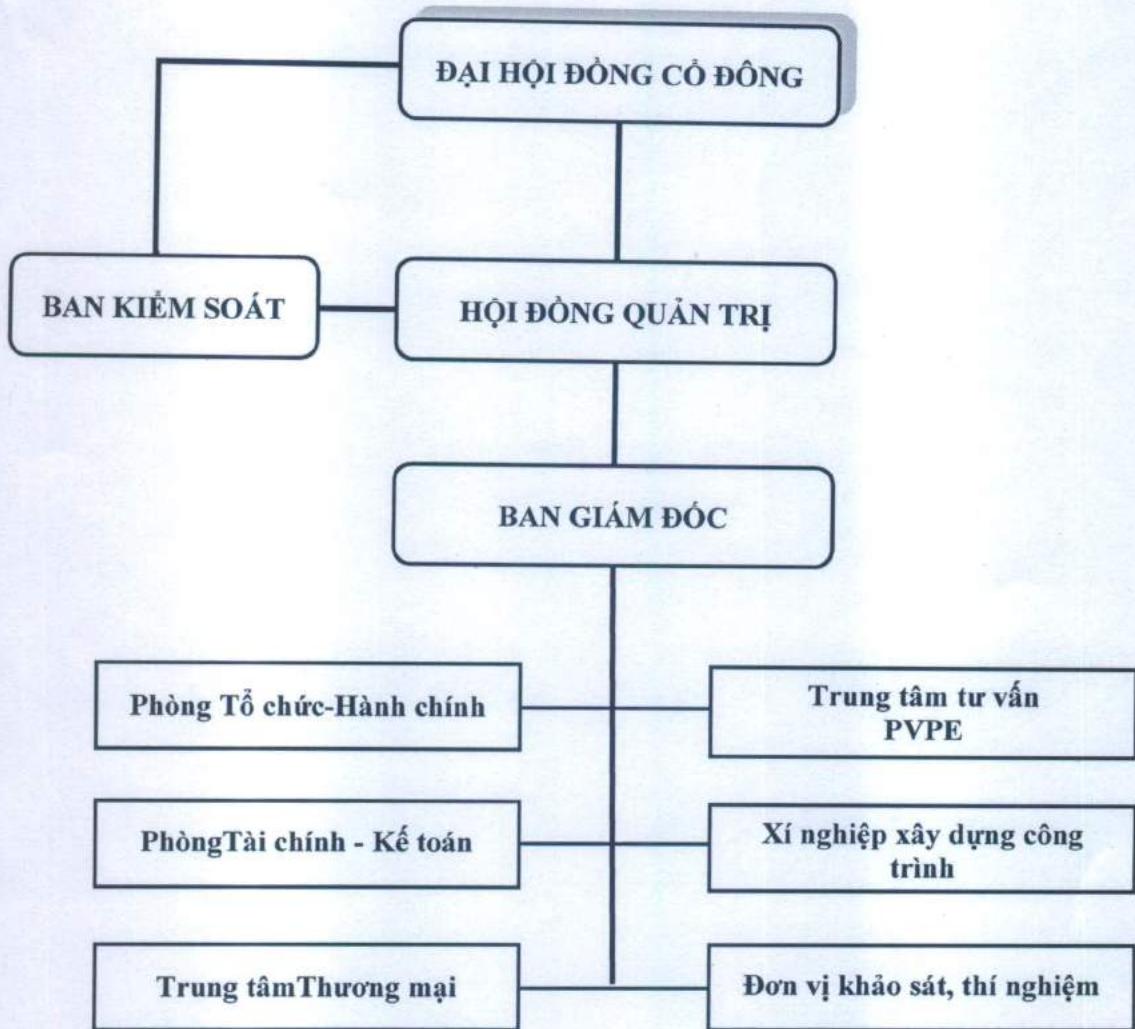
b. Địa bàn kinh doanh

Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam có văn phòng làm việc tại S3, Tầng 17 Toà nhà 319, số 63 Lê Văn Lương, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội. Là đơn vị tư vấn thiết kế các công trình điện, tư vấn thiết kế các công trình dân dụng và công nghiệp, xây dựng các công trình thủy điện, dân dụng và công nghiệp. Công ty đã tham gia tư vấn thiết kế cho nhiều công trình tại các địa bàn trong nước như Hậu Giang, Sóc Trăng, Quảng Bình, Sơn La, Yên Bái, Điện Biên, Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Thái Bình. Ngoài ra Công ty đã tham gia thực hiện công trình thủy điện LuangPraBang tại nước Cộng hòa Dân Chủ Nhân dân Lào. Thực hiện các công việc do Tập đoàn Hoàng Phúc làm chủ đầu tư như tư vấn thiết kế và xây dựng Dự án khu Logistics Bắc Giang hạng mục khảo sát địa chất, lắp đặt màn hình quảng cáo, xây dựng hàng dự án,... của Tập đoàn Hoàng Phúc. Xây dựng dự án Nhà hàng đa năng tại Quảng Ninh,... Hiện nay công ty đang liên danh liên kết với nhiều công ty Tư vấn trong nước và nước ngoài để mở rộng phạm vi hoạt động tư vấn. Bên cạnh những dự án đã và đang triển khai các năm trước, sang năm 2019 Công ty tiếp tục đẩy mạnh tăng cường xúc tiến, tìm kiếm, triển khai công tác tư vấn, xây dựng và đầu tư các dự án nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả kinh doanh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị, Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Công ty được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban giám đốc.

Các phòng ban chức năng gồm có 02 phòng: Phòng Tổ chức Hành chính và Phòng Tài chính Kế toán.

Các Trung tâm trực thuộc: Trung tâm Thương mại, Trung tâm Tư vấn PVPE, Đơn vị khảo sát, thí nghiệm.

b. Các công ty con, Công ty liên kết (không có).

5. Định hướng phát triển của Công ty

a. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng PVPower Engineering trở thành một Công ty Tư vấn và xây dựng công trình mạnh với phạm vi rộng khắp trên cả nước, có khả năng cạnh tranh được với các Công ty xây

dựng trong nước và khu vực, duy trì lĩnh vực Tư vấn thiết kế ngoài ra mở rộng thêm lĩnh vực xây dựng các công trình và khảo sát, thí nghiệm, kiểm định các công trình xây dựng.

b. Các chỉ tiêu tăng trưởng

- Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2011-2015 là: (12%-15%)/năm.
- Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2016 – 2020 từ (13%-18%)/năm.
- Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2021 – 2025 từ (15%-20%)/năm.

c. Mục tiêu cụ thể

* Lĩnh vực Tư vấn:

- Đảm nhận thực hiện công tác thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, lập tổng dự toán, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ mời thầu các công trình dự án xây dựng dân dụng, công nghiệp và các công trình xây dựng khác;

* Lĩnh vực xây dựng công trình, khảo sát, thí nghiệm và kiểm định các công trình xây dựng:

- Từ năm 2018 tập trung xây dựng bộ máy khôi xây dựng và khôi khảo sát để bắt đầu đảm đương được các gói thầu liên quan đến xây dựng và khảo sát do công ty tìm kiếm được trên thị trường.

6. Các rủi ro

a. Rủi ro về kinh tế

Theo đánh giá của nhiều chuyên gia, môi trường vĩ mô trong nước sẽ bước sang năm 2018 với những yếu tố thuận lợi nhất định, nhưng thử thách khó khăn là rất lớn. Tăng trưởng GDP được dự báo ở mức trên 6,5% trong năm 2018. Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng GDP, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái. Các yếu tố rủi ro mang tính hệ thống này tác động vào mọi chủ thể tham gia vào nền kinh tế, trong đó có Công ty.

b. Rủi ro đặc thù hoạt động

✚ Rủi ro nguồn nhân lực

Đối với những hoạt động trong lĩnh vực tư vấn nói chung và tư vấn điện nói riêng, rủi ro về nguồn nhân lực, rủi ro về chảy máu chất xám là một trong những rủi ro rất lớn đối với những doanh nghiệp Việt Nam hiện nay. Khi gia nhập vào nền kinh tế thế giới những nhà cung cấp dịch vụ hàng đầu thế giới sẽ tham gia vào thị trường tư vấn điện tại Việt Nam. Những Công ty đó có lợi thế về trình độ nhân sự, kinh nghiệm làm những công trình lớn với công nghệ tiên tiến. Do đó, Công ty luôn chú trọng đến chính sách thu hút, đào tạo cán bộ để duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao.

✚ Rủi ro chiết dụng vốn

Vấn đề chiết dụng vốn là một thử thách lớn đối với Công ty trong giai đoạn thị trường hiện nay. Công ty là một đơn vị hoạt động trong lĩnh vực Tư vấn, khảo sát, thiết kế do vậy hợp đồng sẽ phát sinh trong giai đoạn đầu của các dự án. Do vậy, Công ty có thể chịu rủi ro về chiết dụng vốn do các chủ đầu tư chưa sắp xếp được vốn cho dự án hoặc thanh toán chậm. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đưa ra các kế hoạch làm việc với các đối tác, thảo luận cụ thể về các biện pháp đảm bảo tiến độ dự án để tránh việc thanh toán kéo dài.

c. Rủi ro thị trường

Hiện nay có rất nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng điện. Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam là doanh nghiệp cổ phần đã được niêm yết trên thị trường chứng khoán, Công ty hoạt động dưới cơ chế cạnh tranh bình đẳng với các tổ chức trong và ngoài ngành có khả năng cung cấp dịch vụ tư vấn điện. Để có thể đáp ứng được sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các doanh nghiệp, Công ty đã có những động tác tích cực như tăng cường hợp tác, liên danh liên kết, ứng dụng các công nghệ mới, phần mềm khoa học mới trong công tác tư vấn đầu tư xây dựng, tăng cường đào tạo cán bộ nâng cao tay nghề... Đặc biệt, để mở rộng thị phần hoạt động trong nước cũng như ngoài nước, từ năm 2009, Công ty đã và đang triển khai thực hiện hợp tác, liên danh liên kết với các đối tác trong và ngoài nước thực hiện các dự án có độ phức tạp và đòi hỏi trình độ cao như: liên danh với UHP (Ucraina), PECC1 thực hiện lập dự án đầu tư xây dựng công trình Thủy điện Luang Prabang – nước CHDCND Lào (công suất 1400MW); Liên danh với Worley Parsons (Mỹ), PECC1 thực hiện khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - tổng dự toán, lập hồ sơ mời thầu EPC dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 (công suất 1200MW); Liên danh với PECC 3 lập báo cáo đầu tư dự án Phong Điện tại tỉnh Bình Thuận; Liên danh với Poyry Energy (Thụy Sĩ) tư vấn quản lý Dự án (PMC) Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch (công suất 1200MW) năm 2011, v.v... Chính sự nỗ lực không ngừng trong việc hợp tác, liên doanh liên kết áp dụng các biện pháp quản lý tiên tiến và tiếp thu những công nghệ mới đã giúp cho Công ty có thể đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao trong quá trình hội nhập với nền kinh tế.

Hoạt động xây lắp: Năm 2018 công ty mở rộng sang lĩnh vực xây lắp các công trình. Một số các hợp đồng đã thực hiện như xây dựng dân dụng và các hạng mục công việc tư vấn thiết kế, khảo sát phục vụ công trình LOGISTICS Bắc Giang, các hạng mục thi công xây dựng LOGISTICS Bắc Giang.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 tình hình kinh tế xã hội đang trên đà phục hồi, có nhiều chuyển biến tích cực; kinh tế đang phục hồi rõ nét. Nhưng vẫn còn nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản. Các doanh nghiệp trong nước cơ bản là khó khăn về vốn khiến chủ đầu tư hạn chế thực hiện dự án mới và các dự án đang thực hiện cũng bị gián đoạn, việc kéo dài thời gian thanh quyết toán hợp đồng đã ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty đã đem lại kết quả khả quan:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện		Tỷ lệ so sánh thực hiện (%)
			2017	2018	
1	Doanh thu	Đồng	368.136.519	7.733.857.899	2.100
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	(3.967.603.801)	941.949.364	124

2. Tổ chức và nhân sự

a Danh sách Ban điều hành

Ban giám đốc

2.1. Ông Zhang Zheng Ming - Giám đốc Công ty

- Ngày sinh: 12/03/1984
- Quốc tịch: Trung Quốc
- Quê quán: Tứ Xuyên, Trung Quốc
- Địa chỉ thường trú: Phòng A2103, tầng 21, tháp A tòa nhà The Golden Palace, phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Số CMND/Hộ chiếu số: G3685 0581 do Đại sứ quán của Trung Quốc tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cấp ngày 30/11/2009.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
11/2008 – 05/2013	Công ty TNHH Cơ khí Trung Phú Việt Nam	Tổng Giám đốc
09/2010 – 09/2010	Đại diện Văn phòng Nhà máy Dược Tây Tạng tại Việt Nam	Trưởng Đại diện
09/2014 – 04/2015	Công ty Đầu tư và Quản lý Hoàng Phúc	Giám đốc kinh doanh
05/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Đầu khí Việt Nam	Giám đốc điều hành

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân 87.600 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện Nhà nước 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Kế toán trưởng Bà Trương Thị Hải Yến - Kế toán trưởng

- Ngày sinh: 16/05/1981
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Mê Linh, Hà Nội

- Địa chỉ thường trú: 87 Cù Chính Lan, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội
- Số CMND: 012142469 do Công an Hà Nội cấp ngày 13/09/2012
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
12/2004 – 07/2009	Công ty TNHH TVKS TK&XD Việt Linh	Kế toán trưởng
08/2009 – 10/2012	Công ty TNHH Ý Tưởng Đẹp	Phụ trách kế toán chi nhánh
11/2012 – 11/2016	Công ty TNHH ĐT&XD Thành Long	Kế toán tổng hợp
12/2016 - nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân 0 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện Nhà nước 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty Không

b. Những thay đổi trong ban điều hành

- *Chính sách đối với người lao động*

Công ty đã nghiên cứu xây dựng, chỉnh sửa các quy chế nhằm thu hút tuyển dụng và giữ được cán bộ có kinh nghiệm, chuyên môn giỏi, đảm bảo đáp ứng đủ về số lượng, chất lượng (năng lực, kỹ năng ...) để cùng Công ty nâng cao năng lực tư vấn các dự án Công trình điện, cũng như nhân sự cho Khối Xây lắp đòi hỏi cao về trình độ chuyên môn cũng như kinh nghiệm nhằm đáp ứng công việc, sự cạnh tranh gay gắt của thương trường hiện nay và trong tương lai.

- *Chính sách tiền lương*

Nhằm khuyến khích nâng cao hiệu quả lao động, hiệu suất của từng người, từng phòng chức năng, Trung tâm của Công ty, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tiến độ đề án, năm 2015, Công ty đã ban hành “Quy chế trả lương và thưởng” số 15/QĐ-HĐQT-TVĐLDK, ngày 15/06/2015 có hiệu lực từ tháng 4/2015.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Công ty tập trung vào các công tác chính là xây dựng các dự án công trình và tư vấn thiết kế các dự án điện, xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, xây dựng nhà hàng đa năng, khách sạn...

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	15.741	19.577	24
2	Doanh thu thuần	368	7.734	2.001
3	Gía vốn hàng bán	156	3.343	2.043
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng	212	4.391	1.971
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.135)	2.673	225
6	Lợi nhuận khác	(1.833)	(1.731)	5
7	Lợi nhuận trước thuế	(3.968)	942	124
8	Lợi nhuận sau thuế	(3.968)	942	124
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm	% Tăng/giảm
	Tổng tài sản	15.741	19.577	24
	Tài sản ngắn hạn	15.168	19.504	29
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.516	1.236	(73)
	Tiền	4.516	1.236	(73)
	Các khoản tương đương tiền	-	-	-
	Tiền gửi kỳ hạn trên 3 tháng	-	-	-
2	Cho vay ủy thác			-
3	Nợ phải thu	10.606	17.970	69
4	Hàng tồn kho	25	228	812
5	Tài sản cố định			-
	Chi phí XDCB dở dang			-
6	Bất động sản đầu tư			-
	Đầu tư vào công ty con, công ty liên kết			-
8	Chi phí tìm kiếm thăm dò			-
9	Chi phí phát triển mỏ			-
10	Tài sản khác	5	3	(40)
11	Nguồn vốn chủ sở hữu	10.073	11.015	9
12	Nợ phải trả	5.667	8.562	51
	Vay ngân hàng	-	-	-

c. Các chỉ số tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	Các hệ số về khả năng thanh toán			
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,8	2,4	
+	Hệ số thanh toán nhanh	2,8	2,3	
2	Các hệ số về cơ cấu vốn			
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,36	0,43	
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,56	0,77	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+	Vòng quay hàng tồn kho	12,3	16,5	
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,03	0,39	
4	Các Hệ số về khả năng sinh lời			
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(10,78)	0,12	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,39)	0,086	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,25)	0,048	
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(5,80)	0,35	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 2.000.000 cổ phần.
- Loại cổ phần: Phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông

TT	Tên cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu đến 01/4/2019	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH quản lý và đầu tư Hoàng Phúc	498.000 cổ phiếu	24,9%
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý nguồn điện Việt Nam	66.000 cổ phiếu	3,3%
2	Các cổ đông khác	1.436.000 cổ phiếu	71,8 %
Tổng cộng		2.000.000 cổ phiếu	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch.

e. Các chứng khoán khác: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Với mục tiêu đề ra trong năm 2018, Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam đã tập trung đẩy mạnh công tác xây dựng, tư vấn các dự án mới, kết hợp khai thác hiệu quả hơn nguồn lực; rà soát thực hiện tư vấn các dự án, tăng cường chỉ đạo điều hành đảm bảo tiến độ, chất lượng từng dự án công trình, tập trung đổi mới các dự án, các công trình trọng điểm trong kế hoạch phát triển, các công trình, dự án lớn mang tính quyết định đến doanh thu, sản lượng của Công ty. Bằng những nỗ lực của mình, chúng tôi đã và đang làm hài lòng các đối tác và Chủ đầu tư của những dự án lớn như: Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Dự án khu Logistics Bắc Giang, trạm trộn bê tông Alphal và khu khai thác mỏ,... của Tập đoàn Hoàng Phúc.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Do đặc thù của đơn vị tư vấn nên cơ cấu tài sản của Công ty chủ yếu là tài sản ngắn hạn chiếm 99,6% Tổng tài sản năm 2018.

Năm 2018 tổng các khoản phải thu là 17,969 tỷ đồng. Trong đó có sự biến động của các khoản phải thu theo tiến độ hợp đồng giảm từ 4,640 tỷ đồng năm 2017 xuống 4,361 tỷ năm 2018. Các khoản phải thu theo tiến độ hợp đồng được ghi nhận trên cơ sở công việc đã thực hiện. Để đảm bảo việc thu hồi các khoản phải thu theo đúng tiến độ, Công ty cần chú trọng việc hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán với chủ đầu tư.

b. Tình hình nợ phải trả

Về cơ bản trong năm 2018 tình hình công nợ của Công ty nằm trong khả năng kiểm soát. Năm tài chính 2018, Công ty không có khoản vay nợ tín dụng nào, tổng nợ phải trả của Công ty là 8,562 tỷ đồng. Trong đó chủ yếu là khoản tiền phải trả người bán là 6,292 tỷ đồng, 1,588 tỷ đồng là khoản tiền ứng trước của khách hàng cho việc thực hiện các công trình và các khoản chi phí phát sinh phải thu theo tiến độ của hợp đồng. Các khoản phải trả này sẽ được quyết toán khi Công ty thực hiện nghiệm thu và thanh toán.

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được thực hiện đúng hạn và đầy đủ. Các khoản phải nộp được Công ty thực hiện theo đúng luật định.

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản Thuế GTGT, và các khoản thuế, phí khác theo các quy định của Nhà nước.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua, Ban giám đốc Công ty tích cực rà soát nhằm cải tiến bộ máy tổ chức sao cho hiệu quả nhất trên nguyên tắc: Tinh giản, gọn nhẹ nhưng luôn đạt được năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Chất lượng CBCNV ngày càng được nâng cao đáp ứng được những yêu cầu khắt khe của công việc.

Các chính sách đối với CBCNV luôn được chú trọng, linh động để phù hợp với từng tình hình thực tế tại Công ty, tạo sự yên tâm của CBCNV trong công việc, người lao động luôn nhận được sự quan tâm, động viên kịp thời từ phía Ban lãnh đạo của Công ty.

Công ty thực hiện tốt và đầy đủ các chế độ chính sách, chăm lo tốt đời sống tinh thần và sức khoẻ cho người lao động như tham gia BHYT, chi bổ sung lương vào các dịp lễ, Tết cho người lao động...

Về phương thức quản lý luôn được thay đổi chặt chẽ hơn. Nêu cao tính kỷ luật trong thực hiện nội quy, quy định cũng như trong thực hiện công việc được giao. Có sự phân cấp trong từng chức danh quản lý, giao nhiệm vụ cụ thể gắn liền với việc báo cáo, kiểm tra kết quả thực hiện thường xuyên trong đó có các hình thức khen thưởng, kỷ luật phù hợp.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2019 và các năm tiếp theo Công ty vẫn tiếp tục đẩy mạnh tối đa công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án, mở rộng ngành nghề kinh doanh, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 và kế hoạch phát triển trung hạn và dài hạn của Công ty đến năm 2025.

Đặc biệt với việc Công ty TNHH quản lý và Đầu tư Hoàng Phúc là cỗ động lớn của Công ty, cùng với sự thay đổi cơ cấu ngành nghề kinh doanh, đẩy mạnh công tác xây dựng công trình, đã mở ra hướng mới trong sự phát triển của Công ty, trong đó lĩnh vực kinh doanh chủ đạo của công ty là lĩnh vực Tư vấn thiết kế và xây dựng công trình.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH kiểm toán Vaco thực hiện kiểm toán:

Theo ý kiến của Kiểm toán viên Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Với bối cảnh khó khăn chung của kinh tế thế giới và trong nước, các nguồn vốn đầu tư cho các dự án trong nước nói chung và các dự án điện nói riêng là rất khó khăn, đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình thực hiện kế hoạch SXKD trong công tác tìm kiếm nguồn việc bên ngoài. Năm 2018 của Công ty tập trung các công việc trong Tập đoàn Hoàng Phúc phục vụ việc đầu tư Dự án Logistic Bắc Giang.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc quyền hạn và trách nhiệm của mình trong việc điều hành Công ty tuân thủ Điều lệ và Quy định của Nhà nước. Năm bắt được tình hình khó khăn của năm 2018, Ban Giám đốc Công ty đã sớm hoạch định các giải pháp quản trị, điều hành mọi mặt sản xuất kinh doanh năm 2018.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Tìm kiếm và triển khai công việc

Chi đạo tăng cường công tác thương mại thị trường, tiếp thị, tìm kiếm thông tin các dự án (nguồn vốn, giá trị tư vấn, tiến độ, yêu cầu kỹ thuật,...) nhằm nâng cao hiệu quả đảm bảo vượt kế hoạch SXKD năm 2019;

Tăng cường nâng cao thương hiệu, năng lực tư vấn, năng lực xây dựng, năng lực khảo sát và thí nghiệm, kiểm định, chất lượng giải pháp kỹ thuật và tổ chức thực hiện công việc hiệu quả Trung tâm tư vấn, bộ phận xây dựng và bộ phận khảo sát;

Hợp tác với các đối tác đầu ngành trong và ngoài nước, tiếp tục thu hút tuyển dụng các nhân sự có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tư vấn các dự án điện, hợp tác với các chuyên gia và đối tác nước ngoài trong các dự án đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật phức tạp.

b. Tăng cường công tác quản trị, quản lý.

Tiếp tục chỉ đạo rà soát các qui chế của Công ty để sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Nâng cao năng lực quản lý, quản trị từ lãnh đạo Công ty tới các Phòng, Trung tâm tư vấn, bộ phận xây dựng.

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các Phòng, Trung tâm, khả năng làm việc nhóm.

Tiết kiệm chi phí, quản lý và giám sát chặt chẽ chi phí giá vốn các công trình theo kế hoạch đã phê duyệt.

c. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức

Tiếp tục thực hiện công tác kiện toàn tổ chức, tinh giảm nhân sự song song với việc tuyển dụng thêm nhân sự mới có năng lực đáp ứng được các công việc theo yêu cầu.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND/HC	Địa chỉ
1	Zhang Zheng Ming	Chủ tịch	G36850581	P808 CT3A, Mễ Trì Thượng, Từ Liêm, Hà Nội
2	Phạm Thu Phương	Ủy viên	012756104	Số 5 dãy A5 KTT Z176, Kiêu Kỵ, Gia Lâm, Hà Nội
3	Song Li Wei	Ủy viên	G22131233	117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội
4	Trần Anh Thái	Ủy viên	012750041	131/T361, phường Vĩnh Tuy, Quận HBT, Hà Nội

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	23/04/2018	Miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với bà Phạm Thị Phương
2	02-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	14/05/2018	Miễn nhiệm Giám đốc Trung tâm Tư vấn PVPE đối với bà Nguyễn Như Quỳnh

3	03-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	14/05/2018	Bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Tư vấn PVPE đối với ông Kim Ngọc Hà
4	04-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	18/06/2018	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018

d. *Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành*

Tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo dõi, giám sát công tác quản lý của Ban Giám đốc Công ty.

e. *Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:* Không có

f. *Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.*
Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ban kiểm soát

a. *Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát*

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND	Địa chỉ
1	Đỗ Mạnh Hùng	Thành viên	001081012151	Liên Gia 1, số 27 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội
2	Đỗ Trường Giang	Thành viên	034084001035	CC Nam Đô, 609 Trương Định, Hoàng Mai, Hà Nội
3	Phạm Thị Thảo	Thành viên	151949819	Thôn An Lạc 3, Xã An Vinh, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình

b. *Hoạt động của Ban kiểm soát*

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

a. *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích*

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (đồng/người/tháng)
I. Thù lao của Hội đồng quản trị			
1	Zhang Zheng Ming	Chủ tịch HĐQT	0
2	Phạm Thu Phương	Ủy viên HĐQT	0
3	Song Li Wei	Ủy viên HĐQT	0
4	Trần Anh Thái	Ủy viên HĐQT	0
II. Thù lao của Ban kiểm soát			
1	Đỗ Mạnh Hùng	Trưởng BKS	0
2	Phạm Thị Thảo	Thành viên BKS	0
3	Đỗ Trường Giang	Thành viên BKS	0

III. Thư ký HĐQT			
1	Nguyễn Như Quỳnh	Thư ký HĐQT	0

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Bà Phạm Thu Phương đã bán 98.000 cổ phiếu.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Chấp hành nghiêm túc.

VI. Báo cáo tài chính

Công ty TNHH kiểm toán Vaco được lựa chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của Kiểm toán viên Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

2. Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán (gửi kèm bản chính)

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2019

